



PHIẾU KHẢO SÁT
XÂY DỰNG DỰ THẢO LUẬT VỀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
(Phiếu dành cho địa phương)

Để có cơ sở nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị Ông/Bà phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn tại địa phương và đề xuất hướng sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ông/Bà đã đóng góp ý kiến.

I. Thông tin chung về người khảo sát

1. Sở/ban/ngành/cơ quan:

2. Vị trí:

☒ Lãnh đạo ☐ Chuyên viên pháp lý, pháp chế viên ☐ Khác.....

3. Ông/Bà đã tham gia ở khâu nào trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)?

☐ Xây dựng chính sách

☒ Soạn thảo văn bản

☒ Thẩm định

☐ Thẩm tra

☐ Khác: *góp ý*.....

II. Nội dung khảo sát

Hướng dẫn trả lời: Đánh dấu “☑” vào phương án phù hợp. Đối với câu hỏi có ghi “có thể chọn nhiều phương án”, Ông/Bà có thể lựa chọn từ hai phương án trở lên.

Câu 1. Trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết của địa phương theo nội dung được giao trong VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên, địa phương gặp khó khăn nào sau đây?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☒ Nội dung giao quy định chi tiết chưa rõ hoặc khó xác định phạm vi địa phương được quy định.

☐ Khó xác định cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết.

☐ Địa phương không được tham gia hoặc không có đủ thông tin để chuẩn bị dự thảo đồng thời với dự án luật, pháp lệnh.

☐ Khó bảo đảm văn bản quy định chi tiết có hiệu lực cùng thời điểm với văn bản hoặc nội dung được giao quy định chi tiết.

☒ Khó phân biệt nội dung quy định chi tiết với biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành.

☐ Khó gộp nhiều nội dung được giao cho cùng một cơ quan vào một văn bản.

☐ Khó gộp các nội dung liên quan được giao tại nhiều VBQPPL khác nhau vào một văn bản.

☐ Không gặp khó khăn.

Khó khăn khác:

Câu 2. Theo Ông/Bà, quy định hiện hành về xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết cần sửa đổi, bổ sung theo hướng nào để phù hợp với điều kiện của địa phương?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☐ Giữ nguyên quy định hiện hành.

☐ Chỉ yêu cầu địa phương chuẩn bị dự thảo đồng thời với dự án luật, pháp lệnh khi nội dung giao đã rõ và địa phương được cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu.

☐ Cho phép văn bản quy định chi tiết của địa phương có hiệu lực sau văn bản giao trong trường hợp cần thêm thời gian chuẩn bị, nhưng phải xác định rõ thời hạn ban hành.

☐ Quy định rõ tiêu chí xác định trường hợp được ban hành nhiều văn bản để quy định chi tiết.

☐ Quy định rõ tiêu chí gộp các nội dung được giao tại nhiều VBQPPL khác nhau vào một văn bản.

☒ Quy định rõ cách phân biệt phần quy định chi tiết với phần quy định biện pháp tổ chức thi hành.

☐ Quy định trách nhiệm cung cấp sớm hồ sơ, tài liệu cho địa phương của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản cấp trên.

Ý kiến khác:

Câu 3. Theo Ông/Bà, có cần tiếp tục quy định địa phương lập danh mục văn bản quy định chi tiết không?

☐ Cần tiếp tục lập danh mục như hiện nay.

☒ Cần tiếp tục lập danh mục nhưng đơn giản hóa nội dung, trình tự lập và cập nhật.

☐ Không cần lập danh mục riêng; theo dõi trực tiếp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

☐ Chỉ lập danh mục đối với nội dung được luật, pháp lệnh giao địa phương quy định chi tiết.

Đề xuất cụ thể:

Câu 4. Để địa phương có đủ thời gian xây dựng văn bản quy định chi tiết, theo Ông/Bà, pháp luật nên quy định thời gian chuẩn bị như thế nào?

☐ Giữ nguyên cách xác định thời gian theo quy định hiện hành.

☐ Quy định văn bản giao quy định chi tiết, về nguyên tắc, có hiệu lực không sớm hơn 06 tháng kể từ ngày được thông qua hoặc ký ban hành.

☐ Quy định thời hạn chuẩn bị dài hơn 06 tháng đối với nội dung phức tạp hoặc tác động lớn đến địa phương.

☒ Nên quy định linh hoạt theo tính chất, phạm vi và mức độ phức tạp của nội dung được giao.

☐ Chỉ cần yêu cầu văn bản cấp trên xác định rõ thời hạn địa phương phải ban hành.

Đề xuất thời hạn hoặc phương án khác:

.....

Câu 5. Theo Ông/Bà, quy định về lấy ý kiến, phản biện xã hội và tiếp thu, giải trình đối với dự thảo VBQPPL của địa phương cần hoàn thiện theo hướng nào?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.

☐ Xác định rõ đối tượng phải lấy ý kiến đối với từng loại văn bản của địa phương.

☐ Cho phép lựa chọn linh hoạt hình thức lấy ý kiến trực tiếp, trực tuyến hoặc bằng văn bản điện tử.

☐ Quy định thời hạn lấy ý kiến phù hợp với tính chất và mức độ tác động của dự thảo.

☐ Đơn giản hóa việc tổng hợp, tiếp thu, giải trình nhưng vẫn phải làm rõ các nhóm ý kiến chính.

☐ Quy định rõ trách nhiệm và thời hạn trả lời của cơ quan được lấy ý kiến.

Ý kiến khác:

Câu 6. Theo Ông/Bà, quy định hiện hành về phạm vi nội dung nghị quyết của HĐND cấp tỉnh có cần sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu quản lý tại địa phương không?

- ☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.
- ☐ Chỉ quy định vấn đề được luật, pháp lệnh giao và nhiệm vụ được phân cấp.
- ☐ Cần mở rộng phạm vi nội dung được ban hành để địa phương chủ động xử lý vấn đề phát sinh.
- ☐ Cần quy định rõ hơn từng nhóm nội dung.

Nếu đề nghị mở rộng hoặc quy định rõ hơn, có thể lựa chọn các nhóm nội dung: quy định chi tiết nội dung được giao; biện pháp thi hành pháp luật; phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh; biện pháp đặc thù phù hợp với điều kiện của địa phương; phân cấp; thí điểm theo quy định của pháp luật.

Nội dung đề nghị điều chỉnh:

.....

Câu 7. Theo Ông/Bà, quy định hiện hành về phạm vi nội dung quyết định của UBND cấp tỉnh có cần sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu quản lý tại địa phương không?

- ☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.
- ☐ Chỉ quy định vấn đề được luật, pháp lệnh giao và nhiệm vụ được phân cấp.
- ☐ Cần mở rộng phạm vi nội dung được ban hành để địa phương chủ động xử lý vấn đề phát sinh.
- ☐ Cần quy định rõ hơn từng nhóm nội dung.

Nếu đề nghị mở rộng hoặc quy định rõ hơn, có thể lựa chọn các nhóm nội dung: quy định chi tiết nội dung được giao; biện pháp thi hành pháp luật và nghị quyết của HĐND cùng cấp; biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

Nội dung đề nghị điều chỉnh:

.....

Câu 8. Theo Ông/Bà, có cần quy định Chủ tịch UBND cấp tỉnh được ban hành quyết định là VBQPPL để xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền không?

☐ Giữ nguyên quy định hiện hành.

☒ Có, nhưng chỉ đối với việc phân cấp và thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

☐ Có, đối với cả vấn đề khác thuộc thẩm quyền, nhưng phải quy định rõ phạm vi để tránh chồng chéo với UBND cấp tỉnh.

☐ Không; chỉ nên giữ thẩm quyền ban hành VBQPPL của HĐND và UBND cấp tỉnh.

Lý do hoặc đề xuất khác:

.....

Câu 9. Theo Ông/Bà, quy định về thẩm quyền ban hành nghị quyết là VBQPPL của HĐND cấp xã cần sửa đổi, bổ sung theo hướng nào?

☐ Giữ nguyên quy định hiện hành.

☒ Chỉ quy định vấn đề được luật, pháp lệnh giao và nhiệm vụ được phân cấp.

☐ Bổ sung thẩm quyền quy định biện pháp thi hành pháp luật, phát triển kinh tế - xã hội và xử lý vấn đề đặc thù tại địa bàn.

☐ Cần phân biệt thẩm quyền của xã, phường và đặc khu.

Nội dung đề nghị điều chỉnh:

.....

Câu 10. Theo Ông/Bà, quy định về thẩm quyền ban hành quyết định là VBQPPL của UBND cấp xã cần sửa đổi, bổ sung theo hướng nào?

☐ Giữ nguyên quy định hiện hành.

☒ Chỉ quy định vấn đề được luật, pháp lệnh giao và nhiệm vụ được phân cấp.

☐ Bổ sung thẩm quyền quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa bàn.

☐ Cần phân biệt thẩm quyền của xã, phường và đặc khu.

Nội dung đề nghị điều chỉnh:

.....

Câu 11. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết của địa phương hiện nay có kịp thời so với thời điểm có hiệu lực của văn bản giao quy định chi tiết không?

- ☒ Kịp thời.
- ☐ Cơ bản kịp thời nhưng vẫn có một số văn bản chậm.
- ☐ Thường xuyên chậm.
- ☐ Chưa có thông tin để đánh giá.

Câu 12. Nếu có tình trạng chậm ban hành văn bản quy định chi tiết của địa phương, nguyên nhân chủ yếu là gì?

(Có thể chọn nhiều phương án)

- ☐ Văn bản giao quy định chi tiết được gửi đến địa phương chậm.
- ☒ Nội dung giao chưa rõ hoặc chưa phù hợp với thẩm quyền của địa phương.
- ☒ Chưa có đủ văn bản, tài liệu hướng dẫn của cơ quan trung ương.
- ☐ Khó khăn trong soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định hoặc thẩm tra.
- ☐ Việc phối hợp giữa các cơ quan tại địa phương chưa kịp thời.
- ☐ Thiếu nhân lực, kinh phí hoặc dữ liệu phục vụ xây dựng văn bản.

Nguyên nhân khác:.....

Câu 13. Quy trình xây dựng, ban hành nghị quyết của HĐND cấp tỉnh cần sửa đổi, bổ sung ở khâu nào?

(Có thể chọn nhiều phương án)

- ☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.
- ☐ Phân công cơ quan chủ trì soạn thảo.
- ☐ Lấy ý kiến, truyền thông và phản biện xã hội.
- ☐ Thẩm định dự thảo.
- ☐ UBND xem xét trước khi trình HĐND.
- ☐ Thẩm tra của Ban của HĐND.
- ☐ Trình và thông qua tại kỳ họp HĐND.
- ☐ Ký chứng thực, đăng công báo và cập nhật cơ sở dữ liệu.

Nội dung khác:

Câu 14. Quy trình xây dựng, ban hành quyết định của UBND cấp tỉnh và quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh cần sửa đổi, bổ sung ở khâu nào?

(Có thể chọn nhiều phương án)

- ☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.
- ☐ Phân công cơ quan chủ trì soạn thảo.

- ☐ Lấy ý kiến, truyền thông và phản biện xã hội.
- ☐ Thẩm định dự thảo.
- ☐ Tiếp thu, giải trình ý kiến.
- ☐ Xem xét, thông qua hoặc ký ban hành.
- ☐ Đăng công báo và cập nhật cơ sở dữ liệu.

Nội dung khác:

Câu 15. Đối với nghị quyết của HĐND cấp xã và quyết định của UBND cấp xã, quy trình xây dựng, ban hành nên được thiết kế như thế nào?

- ☐ Áp dụng đầy đủ các bước như đối với cấp tỉnh.
- ☐ Quy định quy trình riêng, đơn giản hơn nhưng vẫn phải lấy ý kiến và kiểm soát tính hợp pháp.
- ☐ Phân loại theo nội dung văn bản để áp dụng quy trình đầy đủ hoặc đơn giản.
- ☒ Cho phép cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hỗ trợ thẩm định trong trường hợp cần thiết.
- ☐ Thực hiện toàn bộ hồ sơ và quy trình trên môi trường điện tử.

Đề xuất khác:

Câu 16. Quy định hiện hành về trường hợp và thẩm quyền quyết định áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với VBQPPL của địa phương cần sửa đổi, bổ sung như thế nào?

- ☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.
- ☐ Giữ phạm vi hiện hành nhưng quy định cụ thể hơn tiêu chí và cách thức áp dụng.
- ☐ Mở rộng trường hợp được áp dụng để địa phương kịp thời xử lý vấn đề cấp bách hoặc phát sinh từ thực tiễn.

Nội dung cần sửa đổi, bổ sung (có thể chọn nhiều phương án):

- ☐ Tiêu chí xác định trường hợp được áp dụng.
- ☐ Thẩm quyền quyết định áp dụng đối với từng loại văn bản.
- ☐ Thời điểm và hồ sơ đề nghị áp dụng.
- ☐ Trách nhiệm giải trình về tính cấp bách và hậu quả nếu chậm ban hành.
- ☐ Cơ chế phối hợp giữa cơ quan soạn thảo với Thường trực HĐND, Chủ tịch UBND và cơ quan liên quan.

Ý kiến khác:

Câu 17. Đối với dự thảo VBQPPL của địa phương xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn, thời hạn lấy ý kiến nên được quy định như thế nào?

- ☐ Phù hợp, giữ thời hạn ít nhất 03 ngày.
- ☐ Nên quy định thời hạn dài hơn.
- ☒ Nên quy định linh hoạt theo tính chất, mức độ phức tạp và phạm vi tác động của dự thảo.
- ☒ Không nên quy định thời hạn tối thiểu; người có thẩm quyền quyết định theo mức độ cấp bách.

Đề xuất cụ thể:

Câu 18. Theo Ông/Bà, quy định hiện hành về thời điểm có hiệu lực của VBQPPL của chính quyền địa phương cần sửa đổi, bổ sung theo hướng nào?

- ☒ Giữ nguyên thời hạn hiện hành.
- ☐ Quy định thời điểm có hiệu lực không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành.
- ☐ Quy định thời hạn dài hơn để cơ quan, tổ chức, cá nhân có đủ thời gian chuẩn bị thi hành.
- ☐ Nên quy định linh hoạt theo từng loại văn bản.

Đề xuất cụ thể:

.....

Câu 19. Đối với VBQPPL của địa phương ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn, thời điểm có hiệu lực nên được quy định như thế nào?

- ☒ Có hiệu lực sau ít nhất 05 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành.
- ☐ Cần cho phép có hiệu lực sớm hơn 05 ngày trong trường hợp thật sự cấp bách.
- ☐ Cần quy định thời hạn dài hơn để bảo đảm điều kiện thi hành.
- ☐ Nên quy định linh hoạt theo từng trường hợp.

Khó khăn hoặc đề xuất khác:

.....

Câu 20. Quy định hiện hành về hiệu lực của VBQPPL khi chia, nhập hoặc điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cần sửa đổi, bổ sung như thế nào để địa phương dễ áp dụng?

- ☒ Giữ nguyên quy định hiện hành.
- ☐ Quy định cụ thể hơn các trường hợp và nguyên tắc tiếp tục áp dụng văn bản.

☐ Giao cơ quan có thẩm quyền quyết định rõ văn bản tiếp tục áp dụng, phạm vi áp dụng và thời hạn xử lý.

Nội dung cần làm rõ (có thể chọn nhiều phương án):

- ☐ Trường hợp một đơn vị hành chính được chia thành nhiều đơn vị mới.
☐ Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị mới.
☐ Trường hợp điều chỉnh một phần địa giới sang đơn vị hành chính khác.

☐ Thẩm quyền và hình thức quyết định văn bản tiếp tục áp dụng hoặc bị bãi bỏ.

☐ Thời hạn rà soát, xử lý văn bản sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Ý kiến khác:

Câu 21. Khi văn bản giao quy định chi tiết bị sửa đổi, thay thế hoặc hết hiệu lực, địa phương gặp khó khăn nào trong việc xác định hiệu lực của văn bản quy định chi tiết?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☐ Khó xác định toàn bộ hay chỉ một phần văn bản quy định chi tiết hết hiệu lực.

- ☐ Khó xác định nội dung nào được tiếp tục áp dụng.
☐ Chậm ban hành văn bản công bố tiếp tục có hiệu lực.
☐ Chậm sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản quy định chi tiết.
☐ Khó cập nhật tình trạng hiệu lực trên cơ sở dữ liệu.
☒ Không gặp khó khăn.

Đề xuất phương án xử lý:

.....

Câu 22. Cơ chế hướng dẫn áp dụng VBQPPL bằng văn bản hành chính cần hoàn thiện theo hướng nào để phù hợp với địa phương?

(Có thể chọn nhiều phương án)

- ☐ Giữ nguyên như quy định hiện hành.
☒ Quy định rõ trường hợp và cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn.
☒ Quy định thời hạn trả lời đề nghị hướng dẫn.
☐ Quy định nội dung hướng dẫn không được đặt ra quy định mới.
☒ Bắt buộc đăng tải công khai văn bản hướng dẫn.
☒ Không tiếp tục quy định cơ chế hướng dẫn bằng văn bản hành chính.

Đối với nghị quyết của HĐND:

- ☐ Tiếp tục cho phép Thường trực HĐND hướng dẫn áp dụng.
☐ Không nên cho phép Thường trực HĐND hướng dẫn áp dụng.

☒ Chỉ cho phép khi HĐND giao cụ thể.

Lý do hoặc đề xuất khác:

.....

Câu 23. Trong công tác kiểm tra, xử lý và rà soát VBQPPL tại địa phương, Ông/Bà gặp khó khăn nào?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☐ Chưa rõ phạm vi tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền.
☐ Khó xác định cơ quan kiểm tra văn bản của chính quyền địa phương cấp dưới.

☒ Khó xác định văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật.

☐ Khó kiểm tra văn bản hướng dẫn áp dụng VBQPPL.

☐ Khó xác định hoặc thực hiện biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật.

☐ Việc xử lý sau kết luận kiểm tra còn chậm.

☒ UBND cấp xã thiếu nhân lực để tự kiểm tra và rà soát văn bản.

☐ Không gặp khó khăn.

Ý kiến khác:

Câu 24. Theo Ông/Bà, trách nhiệm rà soát VBQPPL tại địa phương cần được quy định như thế nào để bảo đảm rõ đầu mối và phù hợp với năng lực thực hiện?

☐ Giữ nguyên quy định hiện hành.

☒ Quy định UBND cấp tỉnh rà soát văn bản của HĐND, UBND và Chủ tịch UBND cấp tỉnh; UBND cấp xã rà soát văn bản của HĐND, UBND cấp xã.

☐ Khó thực hiện ở cấp xã do thiếu nhân lực và chuyên môn.

☐ Cần bổ sung cơ chế hỗ trợ, kiểm tra của cơ quan cấp tỉnh.

Đề xuất khác:

Câu 25. Để nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành VBQPPL ở địa phương, cần ưu tiên giải pháp nào?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☐ Quy định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và người đứng đầu.

☐ Tăng cường phối hợp giữa cơ quan chuyên môn, cơ quan tư pháp và HĐND.

☒ Bổ sung nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế, nhất là ở cấp xã.

☒ Bảo đảm kinh phí xây dựng và tổ chức thi hành văn bản.

☒ Cho phép thuê chuyên gia, khảo sát, hội thảo và tham vấn khi cần thiết.

☒ Nâng cấp cơ sở dữ liệu, phần mềm và hạ tầng số dùng chung.

☒ Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ.

Ý kiến khác:

Câu 26. Khi quy định mới về xây dựng, ban hành VBQPPL có hiệu lực, hồ sơ dự thảo VBQPPL của địa phương đang được xây dựng nên được xử lý theo phương án nào?

☐ Tất cả hồ sơ tiếp tục thực hiện theo Luật hiện hành.

☐ Tất cả hồ sơ chuyển sang thực hiện theo Luật mới.

☒ Hồ sơ đã được thẩm định hoặc đã trình thì tiếp tục theo Luật hiện hành; hồ sơ còn lại thực hiện theo Luật mới.

☒ Các bước tiếp theo thực hiện theo Luật mới nhưng được kế thừa tài liệu, kết quả đã có.

☐ Cho phép địa phương lựa chọn phương án phù hợp đối với từng hồ sơ.

Mốc thủ tục hoặc phương án khác:

.....

Câu 27. Để bảo đảm thực hiện thuận lợi các quy định mới về xây dựng, ban hành VBQPPL, địa phương cần được chuẩn bị hoặc hỗ trợ nội dung nào?

(Có thể chọn nhiều phương án)

☐ Rà soát, xử lý VBQPPL hiện hành của địa phương.

☐ Xử lý hồ sơ dự thảo VBQPPL đang thực hiện.

☐ Ban hành hoặc điều chỉnh quy trình nội bộ.

☒ Tập huấn, bồi dưỡng người làm công tác xây dựng pháp luật.

☒ Bố trí nhân lực và kinh phí, nhất là cho cấp xã.

☐ Nâng cấp cơ sở dữ liệu, phần mềm và hạ tầng kỹ thuật.

☒ Ban hành kịp thời văn bản hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện quy định mới.

Kiến nghị khác: ...^{kịp thời} cập nhật/tiến hành sửa đổi các quy định cũ và nội dung quy định mới vào cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.